



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

CHÀO MỪNG

QUÝ PHỤ HUYNH VÀ CÁC EM HỌC SINH LỚP 10
TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

NĂM HỌC: 2023-2024



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

CHÚC MỪNG CÁC EM HỌC SINH TRÚNG TUYỂN
VÀO TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG
NĂM HỌC: 2023-2024





SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

**HƯỚNG DẪN LỰA CHỌN NHÓM MÔN HỌC
CHO HỌC SINH KHỐI 10
NĂM HỌC: 2023 - 2024**



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

**TỔ HỢP CÁC MÔN HỌC/ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
THỰC HIỆN TẠI TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG
NĂM HỌC: 2023-2024**



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG THCS-THPT DIÊN HỒNG

Phụ huynh và học sinh xem kĩ các phương thức lựa chọn môn học theo **nhóm KHTN** hoặc **nhóm KHXX**

Nhằm ***định hướng nghề nghiệp*** dựa trên nhu cầu của học sinh

**SAU ĐÓ HỌC SINH SẼ ĐIỀN VÀO PHIẾU ĐĂNG KÍ, PHỤ HUYNH
KÍ TÊN XÁC NHẬN**



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG THCS–THPT DIÊN HỒNG

LƯU Ý QUAN TRỌNG KHI LỰA CHỌN MÔN HỌC



Phụ huynh và học sinh hết sức lưu ý về việc chọn lựa vào lớp theo ***định hướng KHTN hoặc KHXH***, nên lựa chọn theo năng lực, sở thích và ***định hướng nghề nghiệp*** sau này của bản thân học sinh

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

1. Ngữ Văn

2. Toán

3. Tiếng Anh

4. Lịch sử

**5. Giáo dục Quốc phòng -
An ninh**

6. Giáo dục thể chất

**7. Hoạt động
trải nghiệm, hướng nghiệp**

8. Giáo dục địa phương

CÁC MÔN HỌC VÀ CỤM CHUYÊN ĐỀ TỰ CHỌN

STT	TÊN TỔ HỢP	TỔ HỢP MÔN LỰA CHỌN	CỤM CHUYÊN ĐỀ	SỐ LỚP (DỰ KIẾN)
1	NHÓM 1	LÝ, HÓA, SINH, TIN HỌC	TOÁN, LÝ, HÓA	3
2	NHÓM 2	LÝ, HÓA, SINH, CÔNG NGHỆ	TOÁN, LÝ, SINH	1
			TOÁN, LÝ, HÓA	1
3	NHÓM 3	ĐỊA, GDKT-PL, LÝ, TIN	TOÁN, VĂN, SỬ	2
			TOÁN, VĂN, ĐỊA	1
4	NHÓM 4	ĐỊA, GDKT-PL, HÓA , CÔNG NGHỆ	TOÁN, VĂN, HÓA	1
5	NHÓM 5	HÓA, TIN, ÂM NHẠC, MĨ THUẬT	TOÁN, VĂN, TIN	1

LƯU Ý!

Học sinh phải đọc thật kĩ các nội dung trên phiếu Đăng kí, điền đầy đủ, chính xác và đủ chữ ký và sau đó nộp lại cho nhà trường.

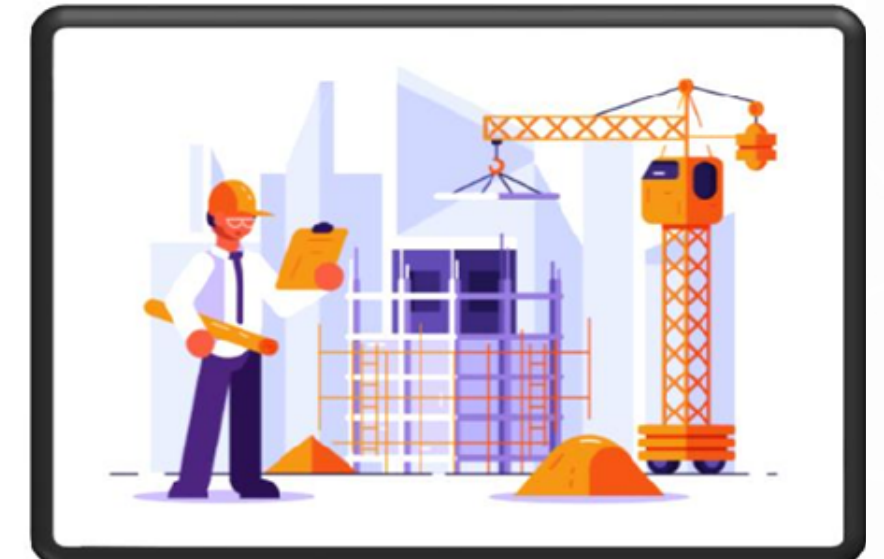
CÁC THÔNG TIN THAM KHẢO VỀ KHỐI THI, NGÀNH NGHỀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO

MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

NHÓM KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CÁC TỔ HỢP PHỔ BIẾN CỦA NHÓM KHTN

A00	TOÁN - LÝ - HÓA
A01	TOÁN – LÝ - ANH
A02	TOÁN – LÝ - SINH
B00	TOÁN – HÓA - SINH
B08	TOÁN – SINH - ANH
D07	TOÁN – HÓA - ANH



KHỐI B

TỔ HỢP KHỐI B

BỘ 3 MÔN HỌC

B00

Toán , Hóa học, Sinh học

B01

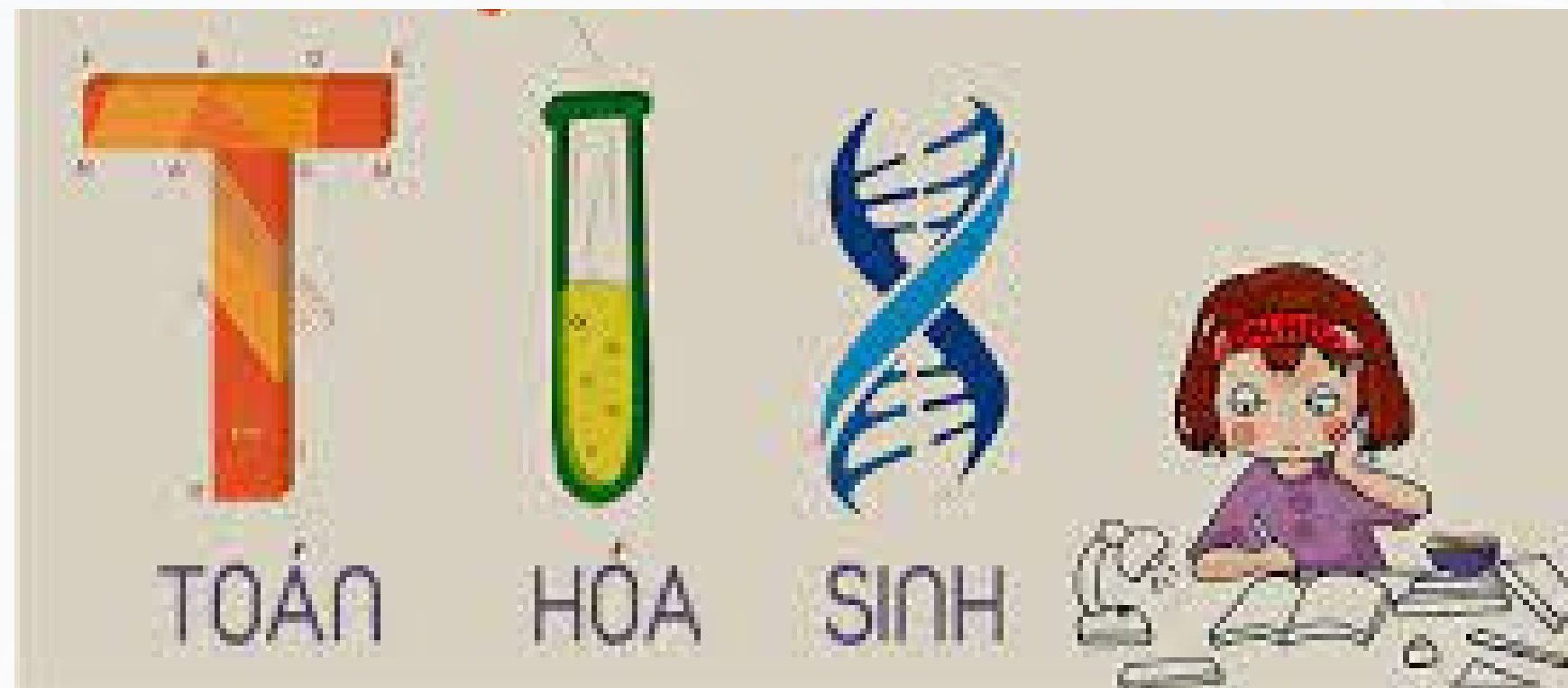
Toán, Sinh học, Lịch sử

B02

Toán, Sinh học, Địa lí

B03

Toán, Sinh học, Ngữ văn



B04

Toán, Sinh học, GD&ĐT

B05

Toán, Sinh học, KHXH

B08

Toán, Sinh học, Tiếng Anh

CÁC TỔ HỢP PHỔ BIẾN CỦA NHÓM KHXH

COO	NGỮ VĂN – LỊCH SỬ – ĐỊA LÍ
CO3	NGỮ VĂN – TOÁN – LỊCH SỬ
CO4	NGỮ VĂN – TOÁN – ĐỊA LÍ
CO7	NGỮ VĂN- VẬT LÍ – LỊCH SỬ
CO9	NGỮ VĂN – VẬT LÍ – ĐỊA LÍ
CI0	NGỮ VĂN- HÓA HỌC – LỊCH SỬ
CI2	NGỮ VĂN – SINH HỌC – LỊCH SỬ

CÁC TỔ HỢP PHỔ BIẾN CỦA NHÓM KHXH

C13	NGỮ VĂN – SINH HỌC – ĐỊA LÍ
C14	NGỮ VĂN – TOÁN – GD&ĐT
C15	NGỮ VĂN – TOÁN – KHXH
C16	NGỮ VĂN – VẬT LÍ – GD&ĐT
C17	NGỮ VĂN – HÓA HỌC – GD&ĐT
C19	NGỮ VĂN – LỊCH SỬ – GD&ĐT
C20	NGỮ VĂN – ĐỊA LÍ – GD&ĐT



TỔ HỢP KHỐI D	BỘ 3 MÔN HỌC	TỔ HỢP KHỐI D	BỘ 3 MÔN HỌC
D00	Ngữ văn, Toán học, Ngoại ngữ	D21	Toán học, Hóa học, Tiếng Đức
D01	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh	D22	Toán học, Hóa học, Tiếng Nga
D02	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Nga	D23	Toán học, Hóa học, Tiếng Nhật
D03	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Pháp	D24	Toán học, Hóa học, Tiếng Pháp
D04	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Trung	D25	Toán học, Hóa học, Tiếng Trung
D05	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Đức	D26	Toán học, Vật lí, Tiếng Đức
D06	Ngữ văn, Toán học, Tiếng Nhật	D27	Toán học, Vật lí, Tiếng Nga
D07	Toán học, Hóa học, Tiếng Anh	D28	Toán học, Vật lí, Tiếng Nhật
D08	Toán học, Sinh học, Tiếng Anh	D29	Toán học, Vật lí, Tiếng Pháp
D09	Toán học, Lịch sử, Tiếng Anh	D30	Toán học, Vật lí, Tiếng Trung
D10	Toán học, Địa lí, Tiếng Anh	D31	Toán học, Sinh học, Tiếng Đức
D11	Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Anh	D32	Toán học, Sinh học, Tiếng Nga
D12	Ngữ văn, Hóa học, Tiếng Anh	D33	Toán học, Sinh học, Tiếng Nhật
D13	Ngữ văn, Sinh học, Tiếng Anh	D34	Toán học, Sinh học, Tiếng Pháp
D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	D35	Toán học, Sinh học, Tiếng Trung
D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh	D41	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Đức
D16	Toán học, Địa lí, Tiếng Đức	D42	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Nga
D17	Toán học, Địa lí, Tiếng Nga	D43	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Nhật
D18	Toán học, Địa lí, Tiếng Nhật	D44	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Pháp
D19	Toán học, Địa lí, Tiếng Pháp	D45	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Trung
D20	Toán học, Địa lí, Tiếng Trung	D52	Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Nga

TỔ HỢP KHỐI D	BỘ 3 MÔN HỌC	TỔ HỢP KHỐI D	BỘ 3 MÔN HỌC
D54	Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Pháp	D80	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng nga
D55	Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Trung	D81	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Nhật
D61	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Đức	D82	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Pháp
D62	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Nga	D83	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Trimh
D63	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Nhật	D84	Toán học, GD&ĐT, Tiếng Anh
D64	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Pháp	D85	Toán học, GD&ĐT, Tiếng Đức
D65	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Trung	D86	Toán học, GD&ĐT, Tiếng Nga
D66	Ngữ văn, GD&ĐT, Tiếng Anh	D87	Toán học, GD&ĐT, Tiếng Pháp
D68	Ngữ văn, GD&ĐT, Tiếng Nga	D88	Toán học, GD&ĐT, Tiếng Nhật
D69	Ngữ văn, GD&ĐT, Tiếng Nhật	D90	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh
D70	Ngữ văn, GD&ĐT, Tiếng Pháp	D91	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Pháp
D72	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh	D92	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Đức
D73	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Đức	D93	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nga
D74	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nga	D94	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nhật
D75	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nhật	D95	Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Trung
D76	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Pháp	D96	Toán học, Khoa học xã hội, Tiếng Anh
D77	Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Trung	D97	Toán học, Khoa học xã hội, Tiếng Pháp
D78	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh	D98	Toán học, Khoa học xã hội, Tiếng Đức
D79	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Đức	D99	Toán học, Khoa học xã hội, Tiếng Nga

